TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08 -7 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Trường;

Ông Đoàn Trung Tuyến.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Phan Thị Xuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V; sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ; sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13-5-2022, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và anh Đ tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05-10-2012. Vợ chồng sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất Đ quan điểm sống nên vợ

chồng sống ly thân từ năm 2019. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn Đ. Chị và anh Đ có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015. Khi ly hôn chị nhận nuôi cả 02 con chung. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết

Tại bản tự khai ngày 15-6-2022, bị đơn là anh Hoàng Văn Đ trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị V đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do anh đi làm xa nhà, vợ chồng không hiểu nhau. Nay chị Nguyễn Thị V có đơn ly hôn anh, anh Đ ý. Anh và chị V có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015, đang ở với mẹ. Khi ly hôn anh để chị V nuôi 2 con chung, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 15-6-2022, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở thị trấn Q cung cấp: Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q vào ngày 05-10-2012. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không có cùng quan điểm sống. Chị V và anh Đ có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015; vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị V có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội Đ xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị V ly hôn anh Hoàng Văn Đ; về con chung: Giao chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi 02 con chung của vợ chồng là Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015; anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh Đ tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào 05-10-2012 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất Đ quan điểm. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị V xin ly hôn anh Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị V và anh Đ có 02 con chung là: Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015. Căn cứ nguyện vọng của đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên tiếp tục giao 02 con chung cho chị V nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của chị V sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; Chị V, anh Đ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn Đ.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi 02 con chung là Hoàng Nguyễn Trà M, sinh ngày 28-10-2013 và Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 29-11-2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị V phải nộp 300.000 Đ. Chị V đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 Đ tại biên lai thu số 0000148 ngày 26-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay đối trừ, chị V đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Thu Hiền